

## **KẾ HOẠCH**

### **Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Hà Nam giai đoạn 2016 - 2020**

#### **I. CÁC CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH**

Luật Công nghệ thông tin (CNTT) ngày 29/6/2006;

Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Nghị quyết 36c/NQ-CP ngày 8/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020;

Nghị quyết 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử;

Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016 - 2020;

Quyết định số 80/2014/QĐ-TTg ngày 30/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định thí điểm về thuê dịch vụ CNTT trong cơ quan nhà nước;

Quyết định 898/QĐ-TTg ngày 27/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2016 - 2020;

Quyết định số 1700/QĐ-UBND ngày 26/12/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam phê duyệt Quy hoạch Ứng dụng và Phát triển CNTT tỉnh Hà Nam giai đoạn 2011 - 2020;

Công văn số 2634/BTTTT-THH ngày 17/8/2015 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016 - 2020;

Báo cáo số 117/BC-UBND ngày 14/10/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam về việc chấp thuận nội dung của Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án Xây dựng Trung tâm tích hợp Chính phủ điện tử và kết nối liên thông giữa các cơ quan nhà nước tỉnh Hà Nam.

#### **II. HIỆN TRẠNG ỨNG DỤNG CNTT TRONG CƠ QUAN NHÀ NƯỚC**

##### **1. Môi trường pháp lý**

Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành các văn bản tạo môi trường pháp lý cho ứng dụng và phát triển CNTT trên địa bàn tỉnh. Cụ thể:

Chỉ thị số 07/2007/CT-UBND ngày 30/11/2007 của UBND tỉnh Hà Nam về việc tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Thủ trưởng cơ quan đối với hoạt động ứng dụng CNTT trong các cơ quan nhà nước.

Quyết định số 20/2007/QĐ-UBND ngày 31/12/2007 của UBND tỉnh Hà Nam ban hành Quy chế Sử dụng phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc, Trang thông tin điện tử phục vụ điều hành.

Quyết định số 10/2008/QĐ-UBND ngày 16/5/2008 của UBND tỉnh Hà Nam ban hành Quy chế Quản lý, cung cấp và khai thác thông tin trên mạng tin học diện rộng HanamNet.

Quyết định số 22/2008/QĐ-UBND ngày 31/10/2008 của UBND tỉnh Hà Nam ban hành Quy chế Số hóa thông tin và chia sẻ thông tin số trong các cơ quan quản lý nhà nước tỉnh Hà Nam.

Quyết định số 08/2010/QĐ-UBND ngày 09/4/2010 của UBND tỉnh Hà Nam ban hành Quy chế Quản lý và sử dụng Hệ thống thư điện tử tỉnh Hà Nam.

Quyết định số 18/2010/QĐ-UBND ngày 30/6/2010 của UBND tỉnh Hà Nam ban hành Quy chế quản lý, cung cấp và khai thác thông tin, dịch vụ trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh Hà Nam.

Kế hoạch số 1326/KH-UBND ngày 24/9/2010 của UBND tỉnh Hà Nam về việc ứng dụng CNTT trong hoạt động của các cơ quan nhà nước tỉnh Hà Nam giai đoạn 2011 - 2015.

Quyết định số 1700/QĐ-UBND ngày 26/12/2011 của UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch Ứng dụng và Phát triển CNTT tỉnh Hà Nam giai đoạn 2011 - 2020

Quyết định số 21/2012/QĐ-UBND ngày 17/9/2012 của UBND tỉnh Hà Nam Quy định chế độ thù lao viết, biên tập tin, bài trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh Hà Nam và các bản tin của cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

Quyết định số 28/2013/QĐ-UBND ngày 30/5/2013 của UBND tỉnh Hà Nam ban hành Quy chế Quản lý, vận hành và sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

Quyết định số 40/2013/QĐ-UBND ngày 13/8/2013 của UBND tỉnh Hà Nam ban hành Quy chế Quản lý, vận hành và khai thác hệ thống một cửa điện tử trong các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Hà Nam.

Quyết định số 70/2013/QĐ-UBND ngày 22/11/2013 của UBND tỉnh Hà Nam ban hành Quy chế Quản lý, cung cấp và sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Hà Nam.

Quyết định số 44/2014/QĐ-UBND ngày 08/10/2014 của UBND tỉnh Hà Nam Quy định việc trao đổi văn bản điện tử trên môi trường mạng trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Hà Nam.

Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 31/7/2014 của UBND tỉnh Hà Nam về Công khai, minh bạch thông tin trên cổng thông tin điện tử phục vụ người dân và doanh nghiệp.

Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Hà Nam hàng năm.

## **2. Hạ tầng kỹ thuật**

### **a) Máy tính và mạng cục bộ**

Hiện nay 100% các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (gọi tắt là các cơ quan) đều có mạng cục bộ (LAN) và kết nối Internet. Năm 2014, đã đầu tư nâng cấp mạng LAN và trang thiết bị CNTT cho các cơ quan nhà nước, trong đó mỗi cơ quan được đầu tư 01 máy chủ, thiết bị chống sét. Năm 2015 đã đầu tư thêm 01 máy chủ và tường lửa cứng.

Năm 2014 và 2015, theo chỉ số về mức độ sẵn sàng ứng dụng CNTT (ICT index) do Bộ Thông tin và Truyền thông và Hội Tin học Việt Nam thực hiện: Hạ tầng kỹ thuật CNTT của Hà Nam đều xếp thứ 50/63 tỉnh, thành phố trong cả nước. Lý do là phần lớn máy tính và các thiết bị mạng tại các sở, ban, ngành, UBND huyện, thành phố được trang bị từ năm 2004 (Đề án 112), đến nay đã hết khấu hao, tốc độ truy cập chậm, thường xuyên phải sửa chữa, ảnh hưởng đến việc triển khai một số ứng dụng hoạt động trên mạng.

### **b) Trung tâm Tích hợp dữ liệu**

Trung tâm Tích hợp dữ liệu được trang bị 14 máy chủ, 01 tường lửa cứng. Các hệ thống thông tin đang được cài đặt tại Trung tâm Tích hợp dữ liệu gồm: Hệ thống thư điện tử; Cấp phép xây dựng; Niên giám thống kê; Giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo; Quản lý văn bản quy phạm pháp luật; Thủ tục hành chính; Cấp giấy chứng nhận đầu tư vào các khu công nghiệp; Chuyên mục Xúc tiến đầu tư; Cấp phép hành nghề y, dược; Trang thông tin điện tử của Thư viện tỉnh...

Với hệ thống hiện tại, Trung tâm Tích hợp dữ liệu mới chỉ đáp ứng một phần nhu cầu lưu trữ, chưa đáp ứng về cả số lượng, chất lượng và giải pháp công nghệ; khả năng bảo mật để chống lại các nguy cơ xâm nhập từ bên ngoài, phá hoại hệ thống chưa cao.

### **c) Mạng diện rộng (WAN)**

Hà Nam sử dụng mạng chuyên dùng để kết nối mạng WAN giữa các cơ quan Đảng, Nhà nước. Đến nay 100% các cơ quan kết nối mạng chuyên dùng của cơ quan Đảng và Nhà nước.

## **3. Ứng dụng CNTT trong nội bộ các cơ quan nhà nước**

### **a) Phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành**

- Phần mềm Quản lý văn bản và điều hành: Phần mềm Quản lý văn bản và điều hành đã triển khai cho 25 cơ quan. Đến nay, việc ứng dụng phần mềm Quản lý văn bản và điều hành đã có bước chuyển biến rõ nét. 100% các cơ quan đã triển khai thực hiện và đáp ứng các yêu cầu về gửi nhận văn bản trên môi trường mạng theo Quy định. Có 10 cơ quan ứng dụng tốt là Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Giao thông vận tải, Sở Xây

dựng, Sở Nội vụ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Công Thương, Ủy ban nhân dân huyện Duy Tiên, Ủy ban nhân dân các huyện Thanh Liêm, Ủy ban nhân dân huyện Kim Bảng.

- Hệ thống thư điện tử: Hệ thống thư điện tử của tỉnh cung cấp hòm thư cho 100% cán bộ, công chức của các cơ quan. 100% cơ quan đã sử dụng hộp thư chung. Tỷ lệ cán bộ, công chức sử dụng hệ thống thư điện tử trong công việc đạt 80%.

#### **b) Phục vụ công tác chuyên môn, nghiệp vụ**

Cơ sở dữ liệu quản lý văn bản quy phạm pháp luật tỉnh Hà Nam là cơ sở dữ liệu quy mô cấp tỉnh được cài đặt tại Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh. Cơ sở dữ liệu này được cập nhật thường xuyên, phục vụ hiệu quả công tác chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Hiện tại, một số phần mềm, cơ sở dữ liệu chuyên ngành đã được xây dựng và triển khai tại một số cơ quan như: Quản lý các đối tượng người có công của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội; Hệ thống thông tin Địa lý (GIS) của Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Khoa học và Công nghệ, Ủy ban nhân dân thành phố Phủ Lý; Quản lý kết quả các dự án đề tài khoa học của Sở Khoa học và Công nghệ; Quản lý cán bộ của Sở Nội vụ; Quản lý cấp phép khoáng sản của Sở Tài nguyên và Môi trường; Kế toán của tất cả các sở, ban, ngành, huyện, thành phố; Quản lý cấp phép lái xe, Quản lý phương tiện thủy nội địa của Sở Giao thông Vận tải; Quản lý hồ sơ thi tốt nghiệp trung học phổ thông của Sở Giáo dục và Đào tạo; Quản lý viện phí của Bệnh viện Đa khoa tỉnh; Quản lý hộ tịch của Sở Tư pháp;... các phần mềm đang được ứng dụng hiệu quả tại các cơ quan, một số phần mềm do được xây dựng từ lâu, hạn chế về mặt công nghệ nên không đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao của công việc.

### **4. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp**

#### **a) Cổng Thông tin điện tử tỉnh Hà Nam**

- Cổng chính: Thực hiện tốt việc cập nhật thông tin, cung cấp kịp thời các thông tin tuyên truyền các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các hoạt động chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo tỉnh; các hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn; các lĩnh vực nông nghiệp, công nghiệp, thương mại, dịch vụ, du lịch, y tế, giáo dục, quốc phòng, trật tự an toàn giao thông; công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, trả lời chuyên mục hỏi đáp; thông tin hữu ích phục vụ người dân và doanh nghiệp (quy hoạch, kế hoạch; dự án đầu tư, đấu thầu, mua sắm công; thủ tục hành chính...).

- Cổng con: Ngoài việc thực hiện tốt chức năng thông tin, tuyên truyền về công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp, các ngành trên địa bàn tỉnh, đã bổ sung được những thông tin hữu ích phục vụ người dân và doanh nghiệp; trả lời câu hỏi kịp thời hơn, phục vụ tốt việc giải đáp thắc mắc của người dân và doanh nghiệp.

#### b) Các dịch vụ công trực tuyến

Cổng Thông tin điện tử của tỉnh đã cung cấp 1.525 dịch vụ trực tuyến; trong đó 12 dịch vụ mức độ 3, còn lại là mức độ 1 và 2. Tuy nhiên, việc sử dụng các dịch vụ công trực tuyến mức 3 còn hạn chế, kết quả giao dịch còn thấp.

#### c) Ứng dụng phần mềm một cửa điện tử

Có 02 cơ quan là Ủy ban nhân dân huyện Duy Tiên và thành phố Phủ Lý được trang bị phần mềm “Một cửa điện tử”. Tuy nhiên, chỉ có Ủy ban nhân dân huyện Duy Tiên đã triển khai thực hiện khá tốt nhiệm vụ chuyên môn, yêu cầu của công tác quản lý.

### **5. Nguồn nhân lực ứng dụng CNTT**

Ủy ban nhân dân tỉnh đã triển khai đào tạo tin học cơ bản cho hầu hết cán bộ, công chức của tỉnh. Ngoài ra, đối với các phần mềm chuyên ngành, các cán bộ, công chức có liên quan đều được tập huấn và có thể sử dụng thành thạo vào công việc chuyên môn. Tỷ lệ cán bộ, công chức có thể sử dụng máy tính trong công việc là 98%.

Tại mỗi cơ quan có 01 cán bộ chuyên trách về CNTT (quản trị mạng), trình độ chuyên môn từ cao đẳng trở lên.

### **6. Kinh phí triển khai các nhiệm vụ, dự án ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước giai đoạn 2011 - 2015**

- Chính sách thực hành tiết kiệm, cắt giảm đầu tư công của Chính phủ làm ảnh hưởng đến việc đầu tư nâng cấp hạ tầng CNTT. Một số dự án CNTT đã được phê duyệt trong Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Hà Nam giai đoạn 2011 - 2015 do các yếu tố khách quan chưa được triển khai, ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả ứng dụng tại các cơ quan.

- Tổng kinh phí đầu tư cho ứng dụng CNTT trong các cơ quan nhà nước giai đoạn 2011 - 2015 là: **31.923** triệu đồng.

*(Chi tiết tại phụ lục 1)*

- Một số cơ quan đã sử dụng nguồn kinh phí thường xuyên của cơ quan để mua sắm, nâng cấp, bảo trì, sửa chữa mạng LAN và một số thiết bị tin học phục vụ công việc chuyên môn.

### **7. Đánh giá, nhận xét**

#### a) Ưu điểm

- Có sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo CNTT tỉnh; sự nỗ lực của các cấp, các ngành.

- Phần mềm Quản lý văn bản và điều hành, hệ thống thư điện tử đã được quan tâm sử dụng có hiệu quả phục vụ công việc.

- Công chính đã thực hiện tốt việc cập nhật thông tin về hoạt động chỉ đạo,

điều hành của lãnh đạo tỉnh; cung cấp thông tin hữu ích phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Các công con ngoài việc thực hiện tốt chức năng thông tin, tuyên truyền về công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp, các ngành trên địa bàn tỉnh, đã bổ sung được những thông tin hữu ích phục vụ người dân và doanh nghiệp; trả lời câu hỏi kịp thời hơn, phục vụ tốt việc giải đáp thắc mắc của người dân và doanh nghiệp.

**b) Tồn tại hạn chế**

- Hạ tầng kỹ thuật ở nhiều cơ quan chưa được bổ sung nâng cấp.
- Một số dịch vụ công trực tuyến có kết quả giao dịch rất ít, cá biệt có hệ thống chỉ có thông tin nhập thử, chưa thực hiện giao dịch thật.
- Việc kết nối, liên thông văn bản điện tử từ Chính phủ đến cấp tỉnh, cấp huyện chưa triển khai đến cấp xã do thiếu kinh phí mở rộng phần mềm Quản lý văn bản và Điều hành.
- Một số cơ quan chưa cập nhật đầy đủ số tin, bài theo quy định.
- Một số cơ quan chưa cập nhật đầy đủ thủ tục hành chính; cập nhật chưa đảm bảo thuận tiện phục vụ việc tra cứu của người dân và doanh nghiệp.

**c) Nguyên nhân tồn tại hạn chế**

- Kinh phí chi cho ứng dụng CNTT còn hạn hẹp.
- Nguồn nhân lực cho ứng dụng CNTT chưa đáp ứng được yêu cầu: trình độ, năng lực của quản trị mạng còn hạn chế, bộ phận biên tập tin, bài cho cổng thông tin điện tử chưa đầu tư thời gian hợp lý.
- Thủ trưởng một số cơ quan chưa quan tâm và chưa coi việc ứng dụng CNTT; cập nhật thông tin là nhiệm vụ bắt buộc được Ủy ban nhân dân tỉnh giao, vì vậy, công tác chỉ đạo điều hành chưa quyết liệt.

### **III. MỤC TIÊU**

#### **1. Mục tiêu tổng quát**

Ứng dụng CNTT trong các cơ quan nhà nước nhằm xây dựng chính quyền hiện đại, hiệu lực, hiệu quả, dân chủ, công khai, minh bạch, cải cách thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp tốt hơn; đảm bảo an toàn thông tin cho hệ thống.

#### **2. Mục tiêu cụ thể**

- Tỷ lệ các cơ quan triển khai sử dụng phần mềm Quản lý văn bản và Điều hành, hệ thống một cửa điện tử, dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 là: 100%.
- 100% các cơ quan hành chính nhà nước sử dụng chữ ký số.
- Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức sử dụng hộp thư điện tử công vụ (@hanam.gov.vn) là: 100%.

- Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện các cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ cho hoạt động chuyên môn của các cơ quan quản lý nhà nước và phục vụ dịch vụ hành chính công đến người dân và doanh nghiệp.

#### **IV. NỘI DUNG KẾ HOẠCH**

##### **1. Hạ tầng kỹ thuật**

- Xây dựng Khung Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hà Nam.

- Xây dựng Trung tâm tích hợp Chính phủ điện tử và kết nối liên thông giữa các cơ quan nhà nước tỉnh Hà Nam với trực liên thông quốc gia theo Chương trình mục tiêu quốc gia; khai thác sử dụng hạ tầng hiện có; triển khai chữ ký số trên phần mềm Quản lý văn bản và điều hành, hệ thống thư điện tử.

##### **2. Ứng dụng CNTT trong nội bộ các cơ quan hành chính nhà nước**

- Nâng cấp phần mềm Quản lý văn bản và Điều hành tại các cơ quan. Thực hiện xử lý, điều hành trên phần mềm Quản lý văn bản và Điều hành theo quy trình khép kín và gửi nhận văn bản trên môi trường mạng trong các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Hà Nam nhằm tăng cường trao đổi văn bản điện tử giữa các cơ quan nhanh chóng, hiệu quả. Phần này nên đưa thêm nội dung kết nối văn bản điện tử từ Chính phủ đến cấp xã

- Đã phối hợp với Trung tâm Công nghệ thông tin - Sở Thông tin và Truyền thông thành phố Hồ Chí Minh kết nối liên thông phần mềm Quản lý văn bản và Điều hành tới Văn phòng Chính phủ. Hiện nay, 100% các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Hà Nam từ cấp huyện trở lên đã thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử thông qua phần mềm Quản lý văn bản và Điều hành. Tỉnh Hà Nam đã hoàn thành việc kết nối liên thông phần mềm Quản lý văn bản và Điều hành với trực liên thông quốc gia đến cấp xã.

- Nâng cấp hệ thống thư điện tử của tỉnh, đáp ứng được các yêu cầu các cơ quan, đơn vị; mở rộng hệ thống thư điện tử đến cán bộ, công chức cấp xã.

- Xây dựng và triển khai các phần mềm chuyên ngành để ứng dụng vào các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với từng cơ quan.

- Xây dựng các cơ sở dữ liệu trọng điểm phục vụ cho các mục đích tra cứu, tìm kiếm và khai thác thông tin của người sử dụng trên môi trường mạng máy tính: Cơ sở dữ liệu về thông kê kinh tế - xã hội; cơ sở dữ liệu doanh nghiệp và đầu tư...

##### **3. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp**

- Nâng cấp Cổng Thông tin điện tử của tỉnh đáp ứng nhu cầu thông tin của người dân và doanh nghiệp.

- Triển khai phần mềm Một cửa điện tử và dịch vụ công trực tuyến mức 3, mức 4 tại tất cả các cơ quan theo hình thức thuê dịch vụ CNTT (theo Quyết định số 80/2014/QĐ-TTg ngày 30/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định thí điểm về thuê dịch vụ CNTT trong cơ quan nhà nước), đảm bảo chỉ tiêu:

+ Trong năm 2016 triển khai phần mềm Một cửa điện tử và dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 đạt tỷ lệ 50-70%.

+ Đến năm 2020 đạt tỷ lệ 95% dịch vụ công trực tuyến mức 3 và 4.

#### **4. Đảm bảo an toàn, bảo mật thông tin**

- Quy hoạch Trung tâm tích hợp dữ liệu đảm bảo an toàn bảo mật, có khả năng dự phòng; hỗ trợ cho việc quản lý tập trung, giám sát và cảnh báo sự cố.

- 100% máy chủ, máy trạm của cơ quan nhà nước được triển khai áp dụng thực hiện các giải pháp đảm bảo an toàn thông tin, chống virus và mã độc hại, được cập nhật thường xuyên các bản vá lỗi hệ thống.

- Đảm bảo an toàn, an ninh cho Cổng Thông tin điện tử tỉnh Hà Nam, gồm cổng chính và các cổng thành phần có giải pháp hiệu quả chống lại tấn công gây mất an toàn thông tin và có phương án dự phòng khắc phục sự cố đảm bảo hoạt động liên tục ở mức tối đa.

- Đảm bảo an toàn thông tin cho hệ thống thư điện tử của tỉnh (@hanam.gov.vn); phần mềm Quản lý văn bản và Điều hành.

- Triển khai sử dụng chữ ký số và hạ tầng khóa công khai tại tất cả các cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

#### **5. Nguồn nhân lực cho ứng dụng CNTT**

- Đào tạo nâng cao kiến thức và kỹ năng cho cán bộ chuyên trách về CNTT

- Đào tạo cho tất cả cán bộ, công chức sử dụng thông thạo máy tính và các ứng dụng CNTT phục vụ cho nhu cầu công tác, trong đó chú trọng đến kỹ năng khai thác và sử dụng Internet, tham gia vận hành các hệ thống thông tin đã, đang và sẽ triển khai.

### **V. GIẢI PHÁP**

#### **1. Tài chính**

- Bố trí nguồn ngân sách của tỉnh gồm nguồn chi đầu tư và chi sự nghiệp kết hợp với nguồn ngân sách Trung ương đầu tư theo Chương trình mục tiêu về CNTT giai đoạn 2016 - 2020 để tổ chức triển khai ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan Nhà nước.

- Ưu tiên bố trí kinh phí cho những chương trình, dự án ứng dụng CNTT mang tính chất trọng tâm, trọng điểm, đánh giá chi tiết hiệu quả ứng dụng, làm cơ sở nhân rộng mô hình cho các đơn vị còn lại.

#### **2. Triển khai**

- Triển khai các ứng dụng CNTT kết hợp với chương trình cải cách thủ tục hành chính, đưa tiêu chuẩn ISO vào quá trình tin học hoá tại các cơ quan đã được áp dụng, triển khai ISO.

- Khuyến khích triển khai theo hình thức thuê dịch vụ CNTT trong các cơ quan nhà nước của tỉnh theo quy định tại Quyết định số 80/2014/QĐ-TTg ngày 30/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

### **3. Tổ chức**

- Kiện toàn Ban Chỉ đạo CNTT và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên nhằm tăng cường sự chỉ đạo về ứng dụng CNTT.

- Các cơ quan đơn đốc, kiểm tra cán bộ chuyên trách về CNTT để thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ tham mưu ứng dụng CNTT tại cơ quan.

### **4. Môi trường pháp lý**

- Xây dựng chính sách thúc đẩy ứng dụng và phát triển CNTT. Có cơ chế ưu tiên đầu tư, hỗ trợ cho ứng dụng và phát triển CNTT tại các cơ quan.

- Xây dựng và triển khai Kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh Hà Nam để kết nối chia sẻ thông tin trên diện rộng.

- Ban hành Quy chế đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước tỉnh Hà Nam.

- Ban hành chính sách, cơ chế đặc thù thu hút các nguồn lực đầu tư của các thành phần kinh tế cho ứng dụng, phát triển công nghiệp và thị trường CNTT. Khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia phát triển công nghiệp CNTT.

- Khuyến khích đào tạo và thu hút nhân lực có trình độ cao về CNTT, có chế độ đãi ngộ hợp lý đối với đội ngũ cán bộ CNTT làm việc tại các cơ quan.

## **VI. KINH PHÍ ĐẦU TƯ VÀ NGUỒN VỐN**

- Sử dụng nguồn vốn đầu tư, các nguồn vốn khác.

- Kinh phí đầu tư xây dựng Trung tâm Tích hợp Chính phủ điện tử và kết nối liên thông các cơ quan tỉnh Hà Nam sử dụng ngân sách trung ương theo chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020 và ngân sách tỉnh.

## **VII. DANH MỤC CÁC DỰ ÁN GIAI ĐOẠN 2016-2020**

*(Chi tiết tại phụ lục 2)*

## **VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Thông tin và Truyền thông**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện Kế hoạch này.

- Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cơ quan trong việc thực hiện các dự án CNTT.

### **2. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Thông tin và Truyền thông cân đối nguồn lực trong kế hoạch phát triển kinh tế xã hội hàng năm cho các dự án CNTT trên địa bàn tỉnh.

### 3. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với sở Kế hoạch và Đầu tư bố trí kinh phí cho các cơ quan ứng dụng CNTT theo kế hoạch.

### 4. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan có giải pháp nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức đẩy mạnh ứng dụng CNTT thực hiện chương trình cải cách hành chính.

### 5. Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố

Xây dựng và thực hiện Kế hoạch ứng dụng CNTT trong cơ quan mình; tăng cường trách nhiệm phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan trong việc triển khai Kế hoạch này. /.

#### Nơi nhận:

- Ban chỉ đạo quốc gia về CNTT (để b/c);
- Bộ Thông tin và Truyền thông (để b/c);
- TT Tỉnh uỷ, TT HĐND (để b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, TH(D).

KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Vũ Đại Thắng



**DANH SÁCH CÁC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2011 - 2015**  
(Kèm theo Kế hoạch số: 349/KH-UBND ngày 30/12/2016 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Tên dự án, nhiệm vụ	Tổng mức đầu tư	Nguồn vốn đầu tư	Thời gian thực hiện	Hiện trạng
1	Tiểu dự án Đo đạc địa chính, đăng ký quyền sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận, lập hồ sơ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính, xây dựng hệ thống đăng ký đất đai một huyện hoàn chỉnh, hiện đại huyện Lý Nhân.	2.236	Ngân sách nhà nước	2011-2013	Đã triển khai xong và đang hoạt động tốt
2	Tiểu dự án Đo đạc chỉnh lý bản đồ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.	996	Ngân sách nhà nước	2011-2013	Đã triển khai xong và đang hoạt động tốt
3	Dự án đào tạo cán bộ tin học và đưa tin học vào nhà trường năm 2011.	1.000	Ngân sách nhà nước	2011	Đã triển khai xong và đang hoạt động tốt
4	Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại Hà Nam, Sở Công thương Hà Nam	400	Ngân sách nhà nước	2011	Đã triển khai xong và đang hoạt động tốt
5	Dự án Ứng dụng CNTT trong quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo tỉnh Hà Nam	2.439	Ngân sách nhà nước	2010-2012	Đã triển khai xong và đang hoạt động tốt
6	Dự án mở rộng hệ thống đăng ký kinh doanh liên thông: Quản lý, cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hợp tác xã, hộ kinh doanh tỉnh Hà Nam.	541	Ngân sách nhà nước	2011	Đã triển khai xong và đang hoạt động tốt

STT	Tên dự án, nhiệm vụ	Tổng mức đầu tư	Nguồn vốn đầu tư	Thời gian thực hiện	Hiện trạng
7	Xây dựng Công báo điện tử tỉnh Hà Nam	110	Ngân sách nhà nước	2011	Đã triển khai xong và đang hoạt động tốt
8	Xây dựng chuyên trang thông tin điện tử thủ tục hành chính tỉnh Hà Nam	751	Ngân sách nhà nước	2011	Đã triển khai xong và đang hoạt động tốt
9	Đầu tư trang thiết bị phục vụ Hội nghị truyền hình (07 điểm)	4.300	Ngân sách nhà nước	2011	Đã triển khai xong và đang hoạt động tốt
10	Nâng cấp Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh Hà Nam	988	Ngân sách nhà nước	2012	Đã triển khai xong và đang hoạt động tốt
11	Hệ thống phần mềm Quản lý dự án đầu tư (FlexProject) năm 2012 - giai đoạn I	761	Ngân sách nhà nước	2012-2013	Đã triển khai xong và đang hoạt động tốt
12	Dự án Xây dựng hệ cơ sở dữ liệu Quản lý giấy phép lái xe	623	Ngân sách nhà nước	2012	Đã triển khai xong và đang hoạt động tốt
13	Dự án “Bộ phận tiếp nhận & trả kết quả theo hướng hiện đại” của UBND huyện Duy Tiên (một cửa điện tử hiện đại).	724	Ngân sách nhà nước	2012	Đã triển khai xong và đang hoạt động tốt
14	Xây dựng Trang tin điện tử của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Hà Nam	98	Ngân sách nhà nước	2013	Đã triển khai xong và đang hoạt động tốt
15	Xây dựng Chuyên mục Xúc tiến Thương mại	140	Ngân sách nhà nước	2013	Đã triển khai xong và đang hoạt động tốt
16	Dự án Nâng cấp hệ thống thư điện tử tỉnh Hà Nam	500	Ngân sách nhà nước	2013	Đã triển khai xong và đang hoạt động tốt

STT	Tên dự án, nhiệm vụ	Tổng mức đầu tư	Nguồn vốn đầu tư	Thời gian thực hiện	Hiện trạng
17	Dự án Đầu tư nâng cấp mạng LAN và trang bị thiết bị tin học cho các cơ quan nhà nước tỉnh Hà Nam	4.130	Ngân sách nhà nước	2013-2015	Đã triển khai xong và đang hoạt động tốt
18	Dự án “Xây dựng phần mềm Quản lý, tra cứu văn bản quy phạm pháp luật, chỉ đạo điều hành trên mạng Internet”	550	Ngân sách nhà nước	2014	Đã triển khai xong và đang hoạt động tốt
19	Đầu tư mua sắm thiết bị dạy học môn ngoại ngữ tiếng Anh	10.636	Ngân sách nhà nước	2014	Đã triển khai xong và đang hoạt động tốt
	<b>Tổng</b>	<b>31.923</b>			

**Phụ lục 2**  
**Danh mục dự án CNTT giai đoạn 2016 - 2020**

(Kèm theo Kế hoạch số: 3189/KH-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBND tỉnh)

STT	Tên dự án	Đơn vị chủ trì
1	Hệ thống Quản lý cơ sở hạ tầng giao thông vận tải	Sở Giao thông Vận tải
2	Cơ sở dữ liệu doanh nghiệp và đầu tư	Sở Kế hoạch và Đầu tư
3	Hệ thống Quản lý các công trình xây dựng	Sở Xây dựng
	Hệ thống Cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng	
4	Hệ thống Quản lý lý lịch tư pháp	Sở Tư pháp
	Cơ sở dữ liệu công chứng	
5	Hệ thống Quản lý các thiết bị chuyên ngành công nghiệp	Sở Công Thương
	Hệ thống Quản lý quỹ khuyến công	
	Hệ thống Quản lý các hoạt động thương mại và dịch vụ	
6	Hệ thống Quản lý công tác thi đua khen thưởng	Sở Nội vụ
	Hệ thống Quản lý các hoạt động tôn giáo	
7	Hệ thống Quản lý hệ thống thủy lợi và đê điều	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
	Cơ sở dữ liệu nông nghiệp - nông thôn - làng nghề	
8	Hệ thống quản lý thông tin tổng thể	Sở Thông tin và Truyền thông
	Phần mềm dịch vụ công trực tuyến mức 3,4	

STT	Tên dự án	Đơn vị chủ trì
	Hệ thống quản lý, giám sát, vận hành cơ sở hạ tầng thông tin	
	Triển khai chữ ký số và nâng cấp phần mềm quản lý văn bản và điều hành	
	Hệ thống truy vấn, hỏi đáp, chăm sóc khách hàng qua mạng	
	Hệ thống rà soát và quét lỗi hệ thống trung tâm tích hợp dữ liệu	
	Phần mềm phòng chống virus, gián điệp	
	Nâng cấp Cổng Thông tin điện tử	
9	Hệ thống Quản lý các hoạt động văn hoá, du lịch	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch
10	Hệ thống Quản lý trẻ em thuộc đối tượng chính sách	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội
	Hệ thống Quản lý lao động, việc làm	
11	Hệ thống Quản lý thông tin tư liệu khoa học và công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ
	Hệ thống Quản lý về tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng	
12	Hệ thống quản lý các khu công nghiệp	Ban quản lý các khu công nghiệp
13	Hệ thống Quản lý giá cả thị trường	Sở Tài chính
14	Cơ sở dữ liệu về thống kê kinh tế xã hội	Cục Thống kê tỉnh
15	Xây dựng Trung tâm tích hợp Chính phủ điện tử và kết nối liên thông giữa các cơ quan nhà nước tỉnh Hà Nam	Sở Thông tin và Truyền thông